

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 529 /NBTPC-CBTT

Ninh Bình, ngày 20 tháng 09 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOẢN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty : CTCP Nhiệt điện Ninh Bình
2. Mã chứng khoán : NBP
3. Địa chỉ trụ sở chính : Số 1A- Đường Hoàng Diệu – Phường Thanh Bình - TP Ninh Bình – tỉnh Ninh Bình.
4. Điện thoại : 0229 2210 537 Fax : 0229 3873 762
5. Loại thông tin công bố : Bất thường
6. Người thực hiện công bố thông tin : Lương Thị Thúy - Người được Ủy quyền Công bố thông tin.
7. Nội dung của thông tin công bố:
Ngày 20 tháng 09 năm 2024 Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình nhận được Quyết định số 1340/QĐ-CTNBI của Cục thuế tỉnh Ninh Bình về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn (Thời gian kiểm tra từ năm 2021 đến năm 2023)
8. Địa chỉ Web Đăng tải thông tin này : <http://www.nbtpc.com.vn>
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Tài liệu đính kèm :

QĐ số 1340/CTNBI ngày 19/09/2024

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD; BKS
- Lưu TCKT, VT Công ty.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**



Lương Thị Thúy

Số: 1340 /QĐ-CTNBI

Ninh Bình, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 706.../NBPC

Ngày 20... Tháng 9... Năm 2024

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1828/QĐ-CTNBI ngày 29/12/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Ninh Bình về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế, phí, lệ phí, hóa đơn; thanh tra, kiểm tra thuế; miễn (giảm) tiền thuế; hoàn thuế, thu hồi hoàn thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 17/09/2024 giữa Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình và Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 841/QĐ-CTNBI ngày 18/06/2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Ninh Bình về việc kiểm tra thuế tại Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình.

Địa chỉ: Số 01A, Đường Hoàng Diệu, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.



Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 2700283389, đăng ký lần đầu ngày 31/12/2007.

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình.

Mã số thuế: 2700283389.

Người đại diện theo pháp luật: Trịnh Văn Đoàn; Giới tính: Nam;

Chức danh: Tổng Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính sau:

- Về thuế GTGT: Đơn vị kê khai không đúng kỳ phát sinh của một số hóa đơn đầu vào và đầu ra khi xác định số thuế phải nộp trên hồ sơ kê khai thuế GTGT năm 2022, năm 2023 dẫn đến:

+ Số thuế phải nộp tăng, số tiền là: 3.196.675.692 đồng (trong đó số tiền thuế GTGT phải nộp năm 2022 tăng, số tiền: 3.303.029.600 đồng và số thuế GTGT phải nộp năm 2023 giảm, số tiền là: 106.353.908 đồng).

+ Thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau tăng, số tiền: 5.440.457.241 đồng.

+ Kê khai sai các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trên tờ khai thuế GTGT nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp của 09 tháng năm 2022 và của 12 tháng năm 2023 (trong đó có 07 tờ khai của năm 2022 đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn).

- Về quản lý và sử dụng hóa đơn: Đơn vị lập 12 hóa đơn không đúng thời điểm, trong đó:

+ Lập 11 hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế: Năm 2022: 03 hóa đơn ; Năm 2023: 08 hóa đơn (trong đó có 01 hóa đơn của năm 2022 đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ).

+ Lập 01 hóa đơn không đúng thời điểm dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế năm 2022.

Các nghiệp vụ kinh tế đã được đơn vị phản ánh đầy đủ trên hệ thống sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

3. Quy định tại:

- Về thuế GTGT: Quy định tại điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP.

- Về hóa đơn: khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng:

+ Vi phạm nhiều lần đối với hành vi khai sai chỉ tiêu liên quan đến nghĩa vụ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số thuế phải nộp.

+ Vi phạm nhiều lần đối với hành vi xuất hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế.

- Tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt như sau:

5.1. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Số tiền: 809.655.920 đồng (*Bằng chữ: Tám trăm linh chín triệu, sáu trăm năm mươi lăm nghìn, chín trăm hai mươi đồng*). Trong đó:

- Phạt 20% trên số tiền thuế GTGT khai thiếu năm 2022 (TM 4254), số tiền: 660.605.920 đồng.

- Phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP (áp dụng tình tiết tăng nặng vi phạm nhiều lần) đối với hành vi khai sai chỉ tiêu trên tờ khai thuế GTGT liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số thuế GTGT phải nộp, số tiền 99.450.000 đồng.

- Phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định 125/2020/NĐ-CP (áp dụng tình tiết tăng nặng vi phạm nhiều lần) đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế, số tiền 43.600.000 đồng.

- Phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định 125/2020/NĐ-CP đối với hành vi lập hóa đơn không đúng thời điểm dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế, số tiền 6.000.000 đồng.

5.2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế GTGT (TM: 1701), số tiền 3.196.675.692 đồng (*Bằng chữ: Ba tỷ, một trăm chín mươi sáu triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm chín mươi hai đồng*).

- Tiền chậm nộp tiền thuế GTGT (TM 4931): 648.010.863 đồng (*Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi tám triệu, không trăm mười nghìn, tám trăm sáu mươi ba đồng*).

- Thuế GTGT còn được khấu trừ chuyên kỳ sau tăng, số tiền là: 5.440.457.241 đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ, bốn trăm bốn mươi triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn, hai trăm bốn mươi một đồng*).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 17/9/2024. Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp, tiền thuế kể từ sau ngày 17/9/2024 đến ngày liền kề ngày thực nộp vào NSNN theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trịnh Văn Đoàn là đại diện của Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền phạt quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 của Cục thuế



tỉnh Ninh Bình mở tại Kho bạc Nhà nước Ninh Bình khi có quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế của cơ quan thuế.

Nếu quá thời hạn nêu trên mà Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Ninh Bình để thu tiền.

3. Gửi cho: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1, Kế khai và Kế toán thuế, Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện Quyết định này. *Nghe*

Nơi nhận: *Chào*
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT1.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



[Handwritten signature]
Nguyễn Văn Phương